

Số: 470 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính mới ban hành
lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành
Tài chính cấp tỉnh áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại văn bản số 745/TTr-STC ngày 04/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 01 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài chính cấp tỉnh áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh căn cứ TTHC ban hành kèm theo Quyết định này, trong thời hạn 03 ngày làm việc, công khai, địa phương hóa các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (csdl.dichvucong.gov.vn); xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để áp dụng thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, HCC₂.





**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC
HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
NGÀNH TÀI CHÍNH ÁP DỤNG TẠI CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH**
(Kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

PHẦN A: DANH MỤC TTHC

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/ cách thức thực hiện	Phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đề nghị hoàn trả số tiền thuê lại đất mà chủ đầu tư đã giảm cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo		- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: Trường hợp chủ đầu tư được thanh toán bù trừ vào tiền thuê đất phải nộp trong năm - 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: Trường hợp chủ đầu tư được hoàn	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); - Dịch vụ bưu chính công ích; - Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Không	- Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển tư nhân. - Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số

	thuê đất, thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ		trả từ ngân sách nhà nước	https://dichvucong.gov.vn . - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính.	198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển tư nhân. - Quyết định số 171/QĐ-BTC ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
--	---	--	---------------------------	--	---

PHẦN B: NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đề nghị hoàn trả số tiền thuê lại đất mà chủ đầu tư đã giảm cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê đất, thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	HTDN.01
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH	
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC:	
	(i) Có quỹ đất cho dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê đất, thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; (ii) Đã ký hợp đồng cho thuê đất với doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê đất, thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ, trong đó bao gồm thông tin giá cho thuê lại đất đã được giảm theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15); (iii) Đã được doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê đất, thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ thanh toán tiền thuê lại đất theo hợp đồng trong năm đề nghị hoàn trả. Thời điểm chủ đầu tư đề nghị hoàn trả tiền thuê lại đất không quá 12 tháng kể từ thời điểm các bên thực hiện thanh toán tiền thuê lại đất theo hợp đồng cho thuê đất đã ký.	
2.2	Cách thức thực hiện TTHC:	
	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh). - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ Bưu chính công ích. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	

	https://dichvucong.gov.vn .		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
-	Văn bản đề nghị hoàn trả khoản tiền đã giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp được hỗ trợ theo Phụ lục 1 (kèm theo).	x	
-	Giấy xác nhận thông tin của doanh nghiệp thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo Phụ lục II (kèm theo).	x	
-	Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao (bản sao) theo quy định của Luật Công nghệ cao và các văn bản hướng dẫn nếu doanh nghiệp thuê lại đất dự án của chủ đầu tư thuộc đối tượng doanh nghiệp công nghệ cao thuộc loại hình kinh tế tư nhân theo quy định của pháp luật về thống kê.		x
-	Giấy công nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (bản sao) theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn nếu doanh nghiệp thuê lại đất dự án của chủ đầu tư thuộc đối tượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.		x
-	Hợp đồng thuê đất giữa chủ đầu tư với doanh nghiệp được hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này (Bản sao có chứng thực).		x
-	Hóa đơn, chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh doanh nghiệp được hỗ trợ đã thanh toán tiền thuê lại đất cho chủ đầu tư trong năm mà chủ đầu tư đề nghị hoàn trả (bản sao); bản sao hóa đơn, chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh chủ đầu tư đã thanh toán tiền thuê đất, bản sao thông báo nộp tiền về tiền đất của cơ quan thuế (nếu có).		x
	<i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i> <i>Trường hợp hồ sơ nộp theo hình thức trực tuyến thì các văn bản trên nộp dưới</i>		

	<i>hình thức văn bản điện tử. Hồ sơ điện tử có giá trị pháp lý tương đương hồ sơ giấy theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</i>			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)			
2.5	Thời hạn giải quyết: - Trường hợp chủ đầu tư được thanh toán bù trừ vào tiền thuê đất phải nộp trong năm: Thời hạn giải quyết chậm nhất 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp chủ đầu tư được hoàn trả từ ngân sách nhà nước: Thời hạn giải quyết chậm nhất 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh). - Qua Dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn .			
2.7	Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Tài chính; Thuế tỉnh Hà Tĩnh; các Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh Hà Tĩnh; Kho bạc Nhà nước khu vực 12.			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Chủ đầu tư dự án đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: + Trường hợp chủ đầu tư được thanh toán bù trừ vào tiền thuê đất phải nộp trong năm: Thuế tỉnh, thành phố hạch toán, theo dõi số tiền thuê đất mà chủ đầu tư phải nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; + Trường hợp chủ đầu tư được hoàn trả từ ngân sách nhà nước: Kho bạc nhà nước hoàn trả vào tài khoản của chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Sở Tài chính thông báo cho chủ đầu tư để hoàn thiện hồ sơ.			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả

B1	Gửi hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh); qua dịch vụ bưu chính hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ đầy đủ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Chủ đầu tư dự án đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ	Giờ hành chính	Hồ sơ kèm theo
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn của Sở Tài chính để giải quyết.	Công chức TN&TKQ	01 ngày	Hồ sơ kèm theo
B3	Cán bộ phòng chuyên môn kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Sở Tài chính thông báo để chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ (trực tiếp/quá bưu chính/trực tuyến). + Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Sở Tài chính thẩm định, lập hồ sơ, báo cáo UBND cấp tỉnh xem xét quyết định hoàn trả khoản tiền đã giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp.	Sở Tài chính	- 03 ngày - 06 ngày	- Văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ đầu tư. - Văn bản báo cáo UBND tỉnh đề nghị xem xét quyết định hoàn trả khoản tiền đã giảm tiền thuê lại đất cho doanh

				nghiệp.
B4	Trên cơ sở báo cáo của Sở Tài chính, UBND cấp tỉnh ban hành quyết định chấp thuận số tiền, hình thức hoàn trả và gửi Sở Tài chính để thông báo kết quả giải quyết TTHC cho nhà đầu tư.	Sở Tài chính	03 ngày	Quyết định của UBND tỉnh về chấp thuận số tiền, hình thức hoàn trả.
B5	- Trường hợp bù trừ vào tiền thuế đất phải nộp trong năm: Căn cứ quyết định chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan Thuế thực hiện hạch toán, theo dõi số tiền thuế đất phải nộp theo quy định của pháp luật về thuế. - Trường hợp hoàn trả từ ngân sách nhà nước: Căn cứ quyết định chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kho bạc Nhà nước hoàn trả vào tài khoản của chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.	- Thuế tỉnh, Thuế cơ sở - Kho bạc Nhà nước khu vực 12	- 02 ngày - 03 ngày	- Hạch toán bù trừ nghĩa vụ thuế đất. - Chứng từ/ủy nhiệm chi hoàn trả vào tài khoản
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 chuyển sang Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>			
3	HỒ SƠ LƯU			
-	Hồ sơ theo mục 2.3.			
-	Văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ đầu tư.			

-	Văn bản báo cáo UBND tỉnh đề nghị xem xét quyết định hoàn trả khoản tiền đã giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp.
-	Quyết định của UBND tỉnh về chấp thuận số tiền, hình thức hoàn trả.
-	Hạch toán bù trừ nghĩa vụ thuế đất.
-	Chứng từ/ủy nhiệm chi hoàn trả vào tài khoản
Hồ sơ được lưu tại Phòng Doanh nghiệp và Đầu tư, Sở Tài chính, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ lưu trữ của Sở Tài chính thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành./.	